

Bản án số: 18/2024/HSST

Ngày: 08 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trọng Ích.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Vũ Mạnh Toàn.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HS - ST ngày 05 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khánh L - Sinh năm: 1990 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969, cả hai đang ở xã N, huyện N, Nam Định; vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1994, hiện đang ở xã N, huyện N, Nam Định; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền sự: Không; tiền án: Ngày 05/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Đánh bạc”; nhân thân: Ngày 21/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc”. Bị cáo Nguyễn Khánh L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày

11/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

2. Vũ Văn T1 - Sinh năm: 1976 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nam; con ông Vũ Văn H1, sinh năm 1933, đã chết và bà Đoàn Thị H2, sinh năm 1935, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vợ: Vũ Thị N1, sinh năm 1984, hiện đang lao động tự do tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Vũ Văn T1 đầu thú, tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

3. Trần Văn Đ - Sinh năm: 1996 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm G, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Văn T2, sinh năm 1975 và bà Trần Thị N2, sinh năm 1974, cả hai đang ở xã P, huyện N, tỉnh Nam Định; có vợ: Vũ Thị Mai H3, sinh năm 1996, hiện đang sinh sống tại xã P, huyện N, tỉnh Nam Định; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Trần Văn Đ bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Người làm chứng:

1. Chị Lại Thị M sinh năm 1984.
2. Anh Trần Ngọc P sinh năm 1993.
3. Anh Đặng Văn K sinh năm 1992.
4. Anh Đoàn Trường G sinh năm 1988.
5. Ông Trần Văn N3 sinh năm 1962.

Tại phiên toà có mặt các bị cáo, vắng mặt người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 05 tháng 01 năm 2024, Trần Văn Đ gọi điện rủ Nguyễn Khánh L đến quán B1 ở tổ dân phố Đ, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định, để đánh bi-a “ăn” tiền, L đồng ý. Sau đó, Đ mang theo 500.000 đồng đến quán B1 thuê bàn số 3 để chơi và vay chị Lại Thị M, sinh năm 1984, ở xóm D, xã

P là chủ quán số tiền 5.000.000 đồng, mục đích để đánh bạc với L. Khoảng 30 phút sau, L đến quán và mang theo 8.240.000 đồng để đánh bạc. Hai bên thỏa thuận đánh bi-a bằng hình thức tính điểm ăn tiền, 53 điểm 1 ván (hay còn gọi là 01 cơ). Luật chơi cụ thể như sau: Người chơi sử dụng gậy bi-a, mỗi gậy dài 1,5m và 11 bóng bi bằng sứ, trong đó có 01 bóng bi cái, màu trắng và 10 bóng bi mục tiêu được đánh số từ 6 đến 15 xếp thành hình tam giác. Người thắng ván trước sẽ được quyền phá bi, tức là người chơi dùng gậy đánh bi cái vào bi mục tiêu, nếu có bi mục tiêu rơi xuống lỗ thì được tiếp tục đánh, nếu không thì hai người chơi lần lượt đánh cho đến khi “ăn” được bi. Quy định phải lần lượt “ăn” các bi theo thứ tự từ bi số 6 đến số A. Nếu không “ăn” được bi mục tiêu thì chuyển lượt chơi cho người khác. Ngoài ra, nếu bi cái đánh không trúng bi mục tiêu hoặc “chết cái” (bi cái rơi xuống lỗ) hoặc bi rơi ra ngoài bàn thì người chơi tiếp theo được quyền đặt bi cái. Người nào được tổng số điểm (tính theo số ghi trên bi mục tiêu) đạt 53 điểm trước thì dành phần thắng. Người thua sẽ phải trả cho người thắng số tiền 1.000.000 đồng/1 ván. Ba ván đầu, L đều thua Đ nên đã trả cho Đ số tiền 3.000.000 đồng. Từ ván thứ 4 trở đi, L và Đ thống nhất sẽ cộng trừ ván thắng ván thua cho đến khi nghỉ chơi sẽ thanh toán. Chơi đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Đ thua tổng cộng 13 ván (tương đương 13.000.000 đồng), Đ xin L trả 8.000.000 đồng, L đồng ý. Khi Đ đang lấy tiền trả cho L thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Khánh L còn khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 14 tháng 12 năm 2023, L đến nhà Vũ Văn T1 mua các số lô, T1 đồng ý. Sau đó, L sử dụng điện thoại di động, thông qua ứng dụng Zalo, gửi tin nhắn cho T1 với nội dung “lô.04.06.66.60x50d” và “lô 24.26.56.58.62x50d”, nghĩa là L mua của T1 các số lô 04; 06; 66; 60; 24; 26; 56; 58; 62 mỗi con 50 điểm, tổng là 450 điểm, giá bán 1 điểm lô là 23.000 đồng. L đã thanh toán cho T1 số tiền 10.350.000 đồng. Việc xác định thắng thua sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B; nếu các số đã chọn trùng với 02 số cuối của 27 dãy số của giải đặc biệt, giải nhất đến giải bảy xổ số miền B quay mở thưởng cùng ngày thì người chơi sẽ nhận được số tiền tương ứng 1 điểm lô bằng 80.000 đồng. Tối cùng ngày, sau khi có kết quả xổ số miền B, đối chiếu với các số lô đã mua thì L trúng 100 điểm (lô 06 về hai lần) với số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng. T1 đã sử dụng điện thoại di động chuyển vào tài khoản ngân hàng MB của L số tiền 8.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện N các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, cụ thể: Nguyễn Khánh L giữ vai trò thứ nhất, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ với vai trò đồng phạm. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Khánh L từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Văn T1 từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn Đ từ 6 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng; giao các bị cáo Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã N và xã P giám sát giáo dục. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu xám đen thu giữ của Nguyễn Khánh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh thu giữ của Trần Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 vỏ màu đen thu giữ của Vũ Văn T1. Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Khánh L khai nhận: Ngày 14/12/2023 bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô với bị cáo T1 tổng số tiền là 18.350.000đ (mười tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó bị cáo sử dụng số tiền là 10.350.000đ (mười triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 05/01/2024 bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bi a với bị cáo Đ tổng số tiền là 13.740.000đ (mười ba triệu bảy trăm

bốn mươi nghìn đồng). Trong đó bị cáo sử dụng số tiền là 8.240.000đ (tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là 18.590.000đ (mười tám triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ 5.240.000đ (năm triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Ngày 28/03/2024 và ngày 02/4/2024 bị cáo là ông Nguyễn Văn N nộp thay bị cáo số tiền là 8.000.000 đ (tám triệu đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

Bị cáo Vũ Văn T1 khai nhận: Ngày 14/12/2023 bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô với bị cáo L tổng số tiền là 18.350.000đ (mười tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó bị cáo sử dụng số tiền là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Ngày 06/03/2024 bị cáo đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng số tiền là 10.350.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Trần Văn Đ, bị cáo Vũ Văn T1 và bị cáo Nguyễn Khánh L đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại quán B1 thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Khánh

L và Trần Văn Đ đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bi-a “ăn tiền” với tổng số tiền là 13.740.000 đồng (trong đó Đ sử dụng số tiền là 5.500.000đ và L sử dụng số tiền là 8.240.000đ). Ngoài ra, ngày 14 tháng 12 năm 2023 Nguyễn Khánh L còn tham gia đánh bạc với Vũ Văn T1 bằng hình thức mua bán số lô với tổng số tiền là 18.350.00 (trong đó T1 sử dụng số tiền là 8.000.000đ và L sử dụng số tiền là 10.350.000đ đồng. Tổng số tiền Lương sử dụng để đánh bạc với Đ và T1 là 32.090.000 đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nhằm được thua bằng tiền. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Thấy các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Nguyễn Khánh L giữ vai trò thứ nhất trong vụ án còn Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

[4.1] Xét nhân thân: Bị cáo Nguyễn Khánh L đã bị xét xử về tội đánh bạc. Các bị cáo Vũ Văn T1, Trần Văn Đ có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Do các lần đánh bạc của bị cáo L đều trên 5.000.000 đồng và ngày 05/5/2022 bị cáo L bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Đánh bạc” nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo Nguyễn Khánh L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Vũ Văn T1, Trần Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Vũ Văn T1, Trần Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Vũ Văn T1 đã đến Công an huyện N đầu thú và khai rõ sự việc, góp phần hiệu quả vào việc điều tra tội phạm. Bản thân bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc nên bị cáo Nguyễn Văn T3 được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Khánh L bản thân bị bệnh viêm gan B và ung thư tuyến giáp phải điều trị đồng thời là lao động chính trong gia đình và hiện đang phải chăm sóc bố mẹ già được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo Nguyễn Khánh L nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do bị cáo đang phải chấp hành bản án số 23/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của TAND huyện Nghĩa Hưng tuyên phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng vì vậy áp dụng Điều 56 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với các bị cáo Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ thấy không cần cách ly mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là: 32.090.000đ (trong đó bị cáo Đ là 5.500.000đ, T1 là 8.000.000đ và L là 18.500.000đ).

Ngày 05/01/2024 thu giữ trên người L số tiền 5.240.000 đồng và thu giữ trên người Đ số tiền; 8.500.000 đồng. Tổng số tiền là 13.740.000đ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã nộp vào Ngân hàng TMCP C1 theo giấy nộp tiền 29/01/2024.

Bị cáo L đã tác động gia đình ngày 28/3/2024 nộp 5.240.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên lai thu tiền số 0001009 và ngày 02/4/2024 đã nộp 2.760.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên lai thu tiền số 0001011 ngày 01/4/2024. (Do bố đẻ là ông Nguyễn Văn N nộp). Tổng số tiền đã nộp là 8.000.000đ

Ngày 06/3/2024 bị cáo T1 đã nộp 10.350.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên lai thu tiền số 0001003.

Tổng số tiền các thu giữ của các bị cáo và các bị cáo đã nộp là 32.090.000đ bằng với số tiền mà các bị cáo dùng để phạm tội vì vậy không đặt ra vấn đề truy thu.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu xám đen thu giữ của Nguyễn Khánh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh thu giữ của Trần Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, vỏ màu đen thu giữ của Vũ Văn T1. Do các bị cáo sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 gậy bi-a, mỗi gậy dài 1,5m; 16 bóng bi-a bằng sứ, dạng hình cầu, đường kính 5 cm được ghi số từ 1 đến 15 đã thu giữ, qua điều tra xác định là của chị Lại Thị M; chị M không biết Đ thuê bàn bi-a và vay tiền để chơi đánh bạc nên không xem xét xử lý chị M và trả lại tài sản cho chị M là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17; Điều 47; và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Khánh L Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Văn T1 Áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo cáo Trần Văn Đ Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Khánh L 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 23/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của TAND huyện Nghĩa Hưng tuyên phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Buộc bị cáo Nguyễn Khánh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 04/01/2022 được trừ.

- Bị cáo Vũ Văn T1 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án 08/4/2024. (Bị cáo Vũ Văn T1 bị tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày 11/01/2024).

- Bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 08/4/2024. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày 11/01/2024).

Giao bị cáo Vũ Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 32.090.000đ (Ba mươi hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã nộp vào Ngân hàng TMCP C1 theo giấy nộp tiền 29/01/2024 số tiền là 13.740.000đ. Ông Nguyễn Văn N (bố đẻ của bị cáo L nộp thay cho L) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên lai thu tiền số 00001009 ngày 28/03/2024 và 00001011 ngày 02/4/2024 tổng số tiền là 8.000.000đ. Vũ Văn T1 đã nộp số tiền 10.350.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên lai thu tiền số 00001003 ngày 06/03/2024. Đây là số tiền các bị cáo dùng để phạm tội.

- Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu xám đen, thu giữ của Nguyễn Khánh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh thu giữ của Trần Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, vỏ màu đen thu giữ của Vũ Văn T1 là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 13/03/2024.

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Khánh L, Vũ Văn T1 và Trần Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- UBND xã N và xã P;
- Ấn văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Trọng Ích